**PHỤ LỤC I**

*(Kèm theo Thông tư số 03/2022/TT-BNNPTNT ngày 16 tháng 06 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)*

**Mẫu số 01:**

**QUYẾT ĐỊNH BAN HÀNH QUY TRÌNH VẬN HÀNH**

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN CƠ QUAN RA QUYẾT ĐỊNH -------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc ---------------** |
| Số:            /QĐ-…… | *………., ngày…. tháng…. năm 20..….* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy trình vận hành công trình thủy lợi thuộc hệ thống công trình thủy lợi…………………………..**

**TÊN CƠ QUAN RA QUYẾT ĐỊNH**

*Căn cứ ........ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của (tên cơ quan ra quyết định);*

*Căn cứ Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19/6/2017;*

*Thông tư số 05/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/5/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi;*

*Căn cứ Thông tư số ... sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 05/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/5/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi;*

*Xét Tờ trình số: .ngày.... tháng.... năm…. của [tên đơn vị trình] về việc đề nghị phê duyệt ………………*

*Theo đề nghị của [tên cơ quan thẩm định].*

**QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy trình vận hành công trình thủy lợi thuộc hệ thống công trình thủy lợi ......................................................................

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành, thay thế Quyết định....(nếu có).

**Điều 3.** Thủ trưởng *(đơn vị, các cấp và ngành liên quan)...* chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - Như Điều 3; - Tên viết tắt đơn vị trình; - Tên viết tắt các đơn vị chịu trách nhiệm thi hành QĐ; - Lưu: VT,.. | *(Tên cơ quan phê duyệt)* **Thủ trưởng** *(Ký tên và đóng dấu)* |

**Mẫu số 02:**

**QUY TRÌNH VẬN HÀNH CÔNG TRÌNH THỦY LỢI QUAN TRỌNG ĐẶC BIỆT, CÔNG TRÌNH THỦY LỢI LỚN, CÔNG TRÌNH THỦY LỢI VỪA**

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN CƠ QUAN RA QUYẾT ĐỊNH -------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc ---------------** |
| Số:           / QĐ-…. | *…., ngày….tháng….năm 20....* |

**QUY TRÌNH VẬN HÀNH  
Công trình thủy lợi thuộc hệ thống công trình thủy lợi…….***(Ban hành kèm theo Quyết định số .......... /QĐ- …..ngày    /    /20… của ........................................................... )*

**Chương I**

**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Căn cứ pháp lý**

Trích dẫn các văn bản pháp quy liên quan đến quản lý khai thác công trình thủy lợi: Luật Thủy lợi; Luật Tài nguyên nước; Luật Đê điều; Luật Phòng, chống thiên tai và các văn bản liên quan khác.

**Điều 2. Nguyên tắc vận hành công trình**

Vận hành công trình mang tính hệ thống không chia cắt theo địa giới hành chính; vận hành, khai thác theo thiết kế và năng lực thực tế của các công trình.

**Điều 3. Nhiệm vụ của hệ thống công trình thủy lợi**

Tưới, cấp nước, tiêu, thoát nước, rửa mặn, ngăn lũ...

**Điều 4. Các công trình chủ yếu tham gia vận hành**

Quy mô, thông số kỹ thuật chủ yếu của các công trình chủ yếu trong hệ thống

**Điều 5. Thời gian các mùa trong năm**

**Điều 6. Các quy định khác tùy theo điều kiện cụ thể của hệ thống**

**Chương II**

**VẬN HÀNH TƯỚI, CẤP NƯỚC**

**Mục 1**

**VẬN HÀNH TƯỚI, CẤP NƯỚC TRONG MÙA KHÔ**

**Điều 7. Trường hợp nguồn nước đảm bảo yêu cầu dùng nước**

1. Trình tự, thời gian vận hành các công trình

2. Mực nước tại các công trình điều tiết

3. Lưu lượng cần lấy qua công trình đầu mối và các công trình phân phối nước

**Điều 8. Trường hợp nguồn nước không đảm bảo yêu cầu dùng nước**

1. Mức độ đảm bảo cấp nước theo thứ tự ưu tiên đối với các đối tượng dùng nước

2. Các giải pháp: Bổ sung nguồn nước, phân phối nước hợp lý tiết kiệm, điều chỉnh yêu cầu dùng nước...

3. Trình tự, thời gian vận hành các công trình

4. Mực nước tại các công trình điều tiết

5. Lưu lượng cần lấy qua công trình đầu mối và các công trình phân phối nước

**Điều 9. Trường hợp khi xảy ra hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn, ô nhiễm nguồn nước, thau chua, rửa mặn hệ thống**

1. Mức độ đảm bảo cấp nước theo thứ tự ưu tiên đối với các đối tượng dùng nước

2. Các giải pháp: Bổ sung nguồn nước, phân phối nước hợp lý tiết kiệm, điều chỉnh yêu cầu dùng nước.....

3. Trình tự, thời gian vận hành các công trình

4. Mực nước tại các công trình điều tiết

5. Lưu lượng cần lấy qua công trình đầu mối và các công trình phân phối nước

**Điều 10. Trường hợp đặc biệt**

1. Dự báo có tin bão gần, áp thấp nhiệt đới hoặc mưa lớn ảnh hưởng đến hệ thống; Lũ sông cao (từ báo động 3 trở lên):

- Trình tự, thời gian vận hành các công trình;

- Mực nước tại các công trình điều tiết;

- Lưu lượng cần lấy qua công trình đầu mối và các công trình phân phối nước.

2. Trường hợp công trình chính gặp sự cố; xuất hiện sự cố môi trường:

- Trình tự, thời gian vận hành các công trình;

- Mực nước tại các công trình điều tiết;

- Lưu lượng cần lấy qua công trình đầu mối và các công trình phân phối nước;

- Các giải pháp bổ sung dự kiến triển khai khắc phục sự cố.

**Mục 2**

**VẬN HÀNH TƯỚI, CẤP NƯỚC TRONG MÙA MƯA**

**Điều 11. Trong điều kiện thời tiết bình thường**

1. Trình tự, thời gian vận hành các công trình

2. Mực nước tại các công trình điều tiết

3. Lưu lượng cần lấy qua công trình đầu mối và các công trình phân phối nước

**Điều 12. Quy định về lấy nước tự chảy trong vụ Mùa** *(nếu có đối với khu vực lấy nước thủy triều)*

1. Trình tự, thời gian vận hành các công trình

2. Mực nước tại các công trình điều tiết

3. Lưu lượng cần lấy qua công trình đầu mối và các công trình phân phối nước

**Điều 13. Trong trường hợp thời tiết không bình thường, nắng kéo dài, diện tích hạn phát triển rộng**

1. Quy định về chế độ, trình tự, thời gian vận hành các công trình

2. Mực nước tại các công trình điều tiết

3. Lưu lượng cần lấy qua công trình đầu mối và các công trình phân phối nước

**Điều 14. Khi dự báo có tin bão gần, áp thấp nhiệt đới hoặc mưa lớn có khả năng gây ngập lụt, úng úng (mưa, lũ, bão…)**

1. Trường hợp bình thường:

- Quy định về chế độ, trình tự, thời gian vận hành các công trình;

- Mực nước tại các công trình điều tiết;

- Lưu lượng cần lấy qua công trình đầu mối và các công trình phân phối nước.

2. Trường hợp gặp kỳ triều cường:

- Quy định về chế độ, trình tự, thời gian vận hành các công trình;

- Mực nước tại các công trình điều tiết;

- Lưu lượng cần lấy qua công trình đầu mối và các công trình phân phối nước.

**Điều 15. Những quy định khác (phù hợp với từng hệ thống)**

**Chương III**

**VẬN HÀNH TIÊU, THOÁT NƯỚC**

**Mục 1**

**VẬN HÀNH TIÊU NƯỚC TRONG MÙA KHÔ**

**Điều 16. Trường hợp đang dẫn nước tưới cho toàn hệ thống và có khu vực cần tiêu nước cục bộ**

Vận hành hệ thống tiêu sau mỗi đợt tưới hoặc có những vùng cục bộ cần tiêu để ngăn mặn, đẩy mặn, rửa mặn, rửa phèn, giữ ngọt, cải thiện chất lượng nước.

1. Chế độ, trình tự, thời gian vận hành các công trình

2. Mực nước tại các công trình điều tiết

**Điều 17. Vận hành công trình tiêu sau mỗi đợt tưới**

1. Chế độ, trình tự, thời gian vận hành các công trình

2. Mực nước tại các công trình điều tiết

**Mục 2**

**VẬN HÀNH TIÊU NƯỚC TRONG MÙA MƯA**

**Điều 18. Hệ thống không ảnh hưởng thủy triều** *(đối với phần này có thể gồm nhiều điều, mỗi điều ứng với một trường hợp)*

1. Trường hợp 1: Năng lực của hệ thống đảm bảo yêu cầu tiêu nước:

- Trình tự, thời gian vận hành các công trình;

- Mực nước tại các công trình điều tiết;

- Lưu lượng nước tiêu tại các trạm bơm đầu mối ứng với mưa thiết kế (tính theo lượng mưa 1, 3, 5 ngày lớn nhất).

2. Trường hợp 2: Năng lực của hệ thống không đảm bảo yêu cầu tiêu nước (lượng mưa thực tế lớn hơn lượng mưa thiết kế):

- Thứ tự và mức độ ưu tiên đảm bảo tiêu nước đối với các đối tượng cần tiêu nước;

- Trình tự, thời gian vận hành các công trình;

- Mực nước tại các công trình điều tiết;

- Lưu lượng nước tiêu tại các trạm bơm đầu mối ứng với mưa thiết kế (tính theo lượng mưa 1, 3, 5.. ngày lớn nhất);

- Các giải pháp: Bổ sung năng lực tiêu nước, thay đổi diện tích vùng tiêu hoặc hướng tiêu, điều chỉnh yêu cầu tiêu nước (lưu lượng và thời gian tiêu nước)... tùy theo mức độ nghiêm trọng và thứ tự ưu tiên của đối tượng.

**Điều 19. Hệ thống ảnh hưởng thủy triều** *(đối với phần này có thể gồm nhiều điều, mỗi điều ứng với một trường hợp)*

1. Trường hợp 1: Mưa nhỏ hơn mưa thiết kế, gặp kỳ triều cường:

- Trình tự, thời gian vận hành các công trình;

- Mực nước tại các công trình điều tiết;

- Lưu lượng nước tiêu tại các trạm bơm đầu mối.

2. Trường hợp 2: Mưa nhỏ hơn mưa thiết kế, gặp kỳ triều kém:

- Trình tự, thời gian vận hành các công trình;

- Mực nước tại các công trình điều tiết;

- Lưu lượng nước tiêu tại các trạm bơm đầu mối.

3. Trường hợp 3: Mưa lớn hơn mưa thiết kế, gặp kỳ triều cường, lũ sông thấp:

- Trình tự, thời gian vận hành các công trình;

- Mực nước tại các công trình điều tiết;

- Lưu lượng nước tiêu tại các trạm bơm đầu mối;

- Các giải pháp: Bổ sung năng lực tiêu, hỗ trợ tiêu bằng máy bơm, thay đổi vùng tiêu, hướng tiêu... tùy theo mức độ nghiêm trọng và thứ tự ưu tiên của đối tượng.

4. Trường hợp 4: Mưa lớn hơn mưa thiết kế, gặp kỳ triều kém, lũ sông thấp:

- Trình tự, thời gian vận hành các công trình;

- Mực nước tại các công trình điều tiết;

- Lưu lượng nước tiêu tại các trạm bơm đầu mối;

- Các giải pháp: Bổ sung năng lực tiêu, hỗ trợ tiêu bằng máy bơm, thay đổi vùng tiêu, hướng tiêu... tùy theo mức độ nghiêm trọng và thứ tự ưu tiên của đối tượng.

5. Trường hợp 5: Mưa nhỏ hơn mưa thiết kế, gặp kỳ triều cường, lũ sông cao:

- Trình tự, thời gian vận hành các công trình;

- Mực nước tại các công trình điều tiết;

- Lưu lượng nước tiêu tại các trạm bơm đầu mối;

- Các giải pháp: Bổ sung năng lực tiêu, hỗ trợ tiêu bằng máy bơm, thay đổi vùng tiêu, hướng tiêu... tùy theo mức độ nghiêm trọng và thứ tự ưu tiên của đối tượng.

6. Trường hợp 6: Mưa nhỏ hơn mưa thiết kế, gặp kỳ triều kém, lũ sông cao:

- Trình tự, thời gian vận hành các công trình;

- Mực nước tại các công trình điều tiết;

- Lưu lượng nước tiêu tại các trạm bơm đầu mối;

- Các giải pháp: Bổ sung năng lực tiêu, hỗ trợ tiêu bằng máy bơm, thay đổi vùng tiêu, hướng tiêu... tùy theo mức độ nghiêm trọng và thứ tự ưu tiên của đối tượng.

7. Trường hợp 7: Mưa lớn hơn mưa thiết kế, gặp kỳ triều cường, lũ sông cao:

- Trình tự, thời gian vận hành các công trình;

- Mực nước tại các công trình điều tiết;

- Lưu lượng nước tiêu tại các trạm bơm đầu mối;

- Các giải pháp: Bổ sung năng lực tiêu, hỗ trợ tiêu bằng máy bơm, thay đổi vùng tiêu, hướng tiêu... tùy theo mức độ nghiêm trọng và thứ tự ưu tiên của đối tượng.

8. Trường hợp 8: Mưa lớn hơn mưa thiết kế, gặp kỳ triều kém, lũ sông cao:

- Trình tự, thời gian vận hành các công trình;

- Mực nước tại các công trình điều tiết;

- Lưu lượng nước tiêu tại các trạm bơm đầu mối;

- Các giải pháp: Bổ sung năng lực tiêu, hỗ trợ tiêu bằng máy bơm, thay đổi vùng tiêu, hướng tiêu... tùy theo mức độ nghiêm trọng và thứ tự ưu tiên của đối tượng.

**Điều 20. Vận hành thoát lũ, ngăn lũ, ngăn triều cường**

1. Trình tự, thời gian vận hành các công trình

2. Mực nước tại các công trình điều tiết

3. Lưu lượng nước tiêu tại các trạm bơm đầu mối

4. Các giải pháp: Bổ sung năng lực tiêu, hỗ trợ tiêu bằng máy bơm, thay đổi vùng tiêu, hướng tiêu... tùy theo mức độ nghiêm trọng và thứ tự ưu tiên của đối tượng

**Điều 21. Vận hành tiêu nước đệm**

Dự báo có bão gần, áp thấp nhiệt đới hoặc các hình thái thời tiết gây mưa lớn trong hệ thống.

1. Trình tự, thời gian vận hành các công trình

2. Mực nước tại các công trình điều tiết

3. Lưu lượng nước tiêu tại các trạm bơm đầu mối

**Điều 22. Vận hành trong trường hợp đặc biệt:** Quy định vận hành công trình khi có nguy cơ xảy ra sự cố hoặc xảy ra sự cố

1. Trình tự, thời gian vận hành các công trình

2. Mực nước tại các công trình điều tiết

3. Lưu lượng nước tiêu tại các trạm bơm đầu mối

4. Các giải pháp: Bổ sung năng lực tiêu, hỗ trợ tiêu bằng máy bơm, thay đổi vùng tiêu, hướng tiêu... tùy theo mức độ nghiêm trọng và thứ tự ưu tiên của đối tượng; đề xuất phương án xử lý nguy cơ xảy ra sự cố hoặc khắc phục khẩn cấp sự cố để đảm bảo an toàn

**Chương IV**

**QUAN TRẮC CÁC YẾU TỐ KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN**

**Điều 23. Quy định các trạm, điểm đo và theo dõi lượng mưa, mực nước, lưu lượng và bốc hơi**

**Điều 24. Quy định chế độ quan trắc theo mùa, vụ sản xuất**

**Điều 25. Quy định đo kiểm tra định kỳ, chất lượng nước của hệ thống**

**Điều 26. Quy định chế độ báo cáo, sử dụng và lưu trữ tài liệu KTTV**

**Điều 27. Quy định chế độ kiểm tra định kỳ các thiết bị, dụng cụ quan trắc KTTV**

**Chương V**

**TRÁCH NHIỆM VÀ QUYỀN HẠN**

**Điều 28. Quy định nhiệm vụ và quyền hạn của các tổ chức, cá nhân đối với việc vận hành hệ thống**

1. Ủy ban nhân dân các cấp

2. Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và TKCN các cấp

3. Tổng cục Thủy lợi

4. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đối với công trình thủy lợi

5. Các tổ chức, cá nhân quản lý khai thác hệ thống công trình thủy lợi

6. Các tổ chức, cá nhân hưởng lợi

**Điều 29. Quy định nhiệm vụ và quyền hạn đối với việc huy động nhân lực, vật tư để ứng cứu, phòng chống thiên tai, đảm bảo an toàn công trình của các cơ quan, đơn vị theo thẩm quyền luật**

**Chương VI**

**TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**Điều 30. Thời điểm thi hành QTVH hệ thống**

**Điều 31. Nguyên tắc sửa đổi, bổ sung QTVH hệ thống**

**Điều 32. Hình thức xử lý vi phạm QTVH hệ thống theo quy định của pháp**

|  |  |
| --- | --- |
|  | *(Tên cơ quan phê duyệt)* **Thủ trưởng** *(Ký tên, đóng dấu)* |

**PHỤ LỤC**

**(Kèm theo Quy trình vận hành công trình thủy lợi thuộc hệ thống công trình thủy lợi…)**

**1. Tổng quan về hệ thống công trình thủy lợi**

- Đặc điểm hệ thống (địa hình, KTTV, dân sinh kinh tế, môi trường...);

- Danh mục các văn bản pháp quy liên quan đến hệ thống (qui hoạch, thiết kế, bổ sung nâng cấp công trình...).

**2. Thống kê các công trình chủ yếu**

Thống kê các công trình đầu mối và các công trình trên trục chính (vị trí, thông số kỹ thuật, nhiệm vụ, đặc điểm hiện trạng...).

**3. Bản đồ hệ thống công trình thủy lợi theo thiết kế được duyệt**

- Bản đồ hiện trạng công trình và phân vùng tưới in trên khổ A3;

- Bản đồ hiện trạng công trình và phân vùng tiêu in trên khổ A3.

**Mẫu số 03**

**QUY TRÌNH VẬN HÀNH CÔNG TRÌNH THỦY LỢI NHỎ**

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN CƠ QUAN LẬP QUY TRÌNH -------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc ---------------** |
|  | *…., ngày….tháng….năm 20…* |

**QUY TRÌNH VẬN HÀNH**

**Công trình thủy lợi thuộc hệ thống công trình thủy lợi….**

**Chương I**

**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Căn cứ pháp lý**

Trích dẫn các văn bản pháp quy liên quan đến quản lý khai thác công trình thủy lợi: Luật Thủy lợi; Luật Tài nguyên nước; Luật Đê điều; Luật Phòng, chống thiên tai và các văn bản liên quan khác.

**Điều 2. Nguyên tắc vận hành công trình thủy lợi**

Vận hành công trình mang tính hệ thống không chia cắt theo địa giới hành chính; vận hành, khai thác theo thiết kế và năng lực thực tế của các công trình.

**Điều 3. Nhiệm vụ của hệ thống công trình thủy lợi**

Tưới, cấp nước, tiêu, thoát nước, rửa mặn, ngăn lũ...

**Điều 4. Các công trình chủ yếu tham gia vận hành**

Quy mô, thông số kỹ thuật chủ yếu của các công trình chủ yếu trong hệ thống

**Điều 5. Thời gian các mùa trong năm**

**Điều 6. Các quy định khác tùy theo điều kiện cụ thể của hệ thống**

**Chương II**

**VẬN HÀNH TRONG TRƯỜNG HỢP BÌNH THƯỜNG**

**Điều 7. Quy định vận hành công trình tưới, cấp nước của công trình trường hợp nguồn nước đáp ứng nhiệm vụ thiết kế trong điều kiện bình thường**

1. Trình tự, thời gian vận hành các công trình

2. Mực nước tại các công trình điều tiết

3. Lưu lượng cần lấy qua công trình đầu mối và các công trình phân phối nước

**Điều 8. Quy định vận hành các công trình tiêu, thoát nước trong trường hợp chưa xảy ra ngập lụt, úng**

1. Trình tự, thời gian vận hành các công trình

2. Mực nước tại các công trình điều tiết

3. Lưu lượng nước tiêu tại các trạm bơm đầu mối

**Chương III**

**VẬN HÀNH TRONG TRƯỜNG HỢP HẠN HÁN, THIẾU NƯỚC, LẤY MẶN, XÂM NHẬP MẶN, LŨ, NGẬP LỤT, ÚNG, Ô NHIỄM NƯỚC**

**Điều 9. Quy định vận hành công trình tưới, cấp nước khi xảy ra hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn, ô nhiễm nước**

1. Mức độ đảm bảo cấp nước theo thứ tự ưu tiên đối với các đối tượng dùng nước

2. Các giải pháp: Bổ sung nguồn nước, phân phối nước hợp lý tiết kiệm, điều chỉnh yêu cầu dùng nước...

3. Trình tự, thời gian vận hành các công trình

4. Mực nước tại các công trình điều tiết

5. Lưu lượng cần lấy qua công trình đầu mối và các công trình phân phối nước

6. Các giải pháp: Bổ sung nguồn nước, phân phối nước hợp lý tiết kiệm, điều chỉnh yêu cầu dùng nước... tùy theo mức độ và thứ tự ưu tiên của đối tượng

**Điều 10. Quy định vận hành công trình tiêu, thoát nước khi xảy ra lũ, ngập lụt, úng**

1. Trình tự, thời gian vận hành các công trình

2. Mực nước tại các công trình điều tiết

3. Lưu lượng nước tiêu tại các trạm bơm đầu mối

4. Các giải pháp: Bổ sung năng lực tiêu, hỗ trợ tiêu bằng máy bơm, thay đổi vùng tiêu, hướng tiêu... tùy theo mức độ nghiêm trọng và thứ tự ưu tiên của đối tượng

**Chương IV**

**VẬN HÀNH TRONG TRƯỜNG HỢP ĐẶC BIỆT**

**Điều 11. Quy định vận hành công trình tưới, cấp nước khi có nguy cơ xảy ra sự cố hoặc xảy ra sự cố**

1. Trình tự, thời gian vận hành các công trình

2. Mực nước tại các công trình điều tiết

3. Lưu lượng nước tưới, cấp nước tại các công trình đầu mối

4. Các giải pháp: Bổ sung nguồn nước, phân phối nước hợp lý tiết kiệm, điều chỉnh yêu cầu dùng nước... tùy theo mức độ và thứ tự ưu tiên của đối tượng

**Điều 12. Quy định vận hành công trình tiêu, thoát nước khi có nguy cơ xảy ra sự cố hoặc xảy ra sự cố**

1. Trình tự, thời gian vận hành các công trình

2. Mực nước tại các công trình điều tiết

3. Lưu lượng nước tiêu, thoát nước tại các công trình đầu mối

4. Các giải pháp: Bổ sung năng lực tiêu, hỗ trợ tiêu bằng máy bơm, thay đổi vùng tiêu, hướng tiêu... tùy theo mức độ nghiêm trọng và thứ tự ưu tiên của đối tượng

**Chương IV**

**TRÁCH NHIỆM VÀ QUYỀN HẠN**

**Điều 13. Quy định nhiệm vụ và quyền hạn của các tổ chức, cá nhân đối với việc vận hành hệ thống**

1. Các tổ chức, cá nhân quản lý khai thác hệ thống công trình thủy lợi

2. Ủy ban nhân dân cấp xã

3. Các tổ chức, cá nhân hưởng lợi

**Điều 14. Quy định nhiệm vụ và quyền hạn đối với việc huy động nhân lực, vật tư để ứng cứu, phòng chống thiên tai, đảm bảo an toàn công trình của các cơ quan, đơn vị theo thẩm quyền**

**Chương V**

**TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**Điều 15. Thời điểm thi hành QTVH**

**Điều 16. Nguyên tắc sửa đổi, bổ sung QTVH**

**Điều 17. Hình thức xử lý vi phạm QTVH công trình theo quy định của pháp luật**

|  |  |
| --- | --- |
|  | *(Tên cơ quan phê duyệt)* **Thủ trưởng** *(Ký tên, đóng dấu)* |

**PHỤ LỤC**

**(Kèm theo quy trình vận hành công trình thủy lợi thuộc hệ thống công trình thủy lợi...)**

**1. Tổng quan về hệ thống công trình thủy lợi**

Đặc điểm hệ thống (địa hình, KTTV, dân sinh kinh tế, môi trường...).

**2. Thống kê các công trình chủ yếu**

Thống kê các công trình đầu mối và các công trình trên trục chính (vị trí, thông số kỹ thuật, nhiệm vụ, đặc điểm hiện trạng...).

**3. Bản đồ hoặc sơ họa hệ thống**

- Bản đồ hoặc sơ họa hệ thống và phân vùng tưới in trên khổ A4;

- Bản đồ hoặc sơ họa hệ thống và phân vùng tiêu in trên khổ A4.

**Mẫu số 04:**

**TỜ TRÌNH ĐỀ NGHỊ PHÊ DUYỆT QUY TRÌNH VẬN HÀNH**

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN ĐƠN VỊ TRÌNH -------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc ---------------** |
| Số: …… | *……, ngày….tháng….năm 20…* |

**TỜ TRÌNH**

Đề nghị phê **duyệt và ban hành  
Quy trình vận hành công trình thủy lợi thuộc hệ thống công trình thủy lợi……..  
..................................................................**

**Kính gửi:** *[tên cơ quan phê duyệt và ban hành]*

*Căn cứ Quyết định số ..............................ngày ............. / .........../20 .. của .........quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của ...........................*

*Căn cứ Luật Thủy lợi ngày 19/6/2017;*

*Thông tư số 05/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/5/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi;*

*Căn cứ Thông tư số ... sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 05/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/5/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi;*

*Căn cứ ..................................................................................................*

*Quy trình vận hành công trình thủy lợi ......................... đã được ....... lập*

*[Tên đơn vị trình] lập Tờ trình kính đề nghị [tên cơ quan phê duyệt và ban hành] phê duyệt và ban hành quy trình vận hành công trình thủy lợi thuộc hệ thống công trình thủy lợi .........................................................với nội dung chính như sau:*

**I. THÔNG TIN CHUNG**

1. Tên hệ thống công trình thủy lợi: ....................................................

2. Loại công trình: (đặc biệt, liên tỉnh, 01 tỉnh..) ................................

3. Người quyết định đầu tư: .................................................................

4. Tên chủ đầu tư (nếu có) và các thông tin để liên hệ (địa chỉ, điện thoại,...):

.........................................................................................................................

5. Địa điểm: .........................................................................................

6. Nguồn vốn đầu tư: ...........................................................................

7. Thời gian thực hiện: ........................................................................

8. Tiêu chuẩn, quy chuẩn áp dụng: ......................................................

9. Nhà thầu lập *Quy trình vận hành công trình thủy lợi:* ....................

10. Các thông tin khác (nếu có): ..........................................................

**II. HỒ SƠ KÈM THEO GỒM CÓ:**

1. Văn bản pháp lý

- Văn bản chủ trương về việc lập quy trình vận hành các công trình thủy lợi (đối với dự án sử dụng vốn đầu tư công) hoặc văn bản chấp thuận chủ trương lập quy trình vận hành các công trình (đối với dự án sử dụng vốn khác);

- Quyết định lựa chọn nhà thầu lập quy trình vận hành;

- Các văn bản pháp lý khác có liên quan (nếu có).

2. Hồ sơ kèm theo gồm có:

- Bản dự thảo "Quy trình vận hành các công trình thủy lợi" theo mẫu Phụ lục I, Thông tư này;

- Các tài liệu tính toán (Kiểm tra lại các thông số khí tượng thủy văn, năng lực của các công trình thủy lợi, yêu cầu cấp nước, tiêu nước, cân bằng nước);

- Báo cáo kết quả tính toán kỹ thuật: báo cáo tính toán nhu cầu nước, thủy văn, thủy nông, thủy lực....

- Các văn bản, tài liệu sử dụng trong quá trình lập quy trình;

- Các văn bản đóng góp ý kiến của địa phương, ngành liên quan;

- Các tài liệu liên quan khác kèm theo;

- Bản điện tử lưu trữ toàn bộ hồ sơ trình thẩm định.

(Tên tổ chức) trình (Cơ quan phê duyệt) phê duyệt quy trình vận hành (Tên quy trình)./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - Như trên; - Tên cơ quan thẩm định; - Lưu: VT... | *[Tên đơn vị trình]* **Thủ trưởng** *(Ký tên và đóng dấu)* |

**Mẫu số 05:**

**BÁO CÁO KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH QUY TRÌNH VẬN HÀNH**

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN CƠ QUAN THẨM ĐỊNH -------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc ---------------** |
| Số: …….. | *……, ngày…tháng…năm 20..…..* |

**BÁO CÁO KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH**

**Quy trình vận hành công trình thủy lợi thuộc hệ thống công trình thủy lợi……**

**.............................................................................**

*[tên cơ quan thẩm định] đã nhận Tờ trình số..........ngày…tháng…năm 20… của [tên đơn vị trình] trình phê duyệt và ban hành quy trình vận hành các công trình thủy lợi ........................................................................*

*Căn cứ Luật Thủy lợi số 08/2017/QH 14 ngày 19/6/2017;*

*Thông tư số 05/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/5/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi;*

*Căn cứ Thông tư số ... sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 05/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/5/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi;*

*Căn cứ ..........................................................................................................*

*Sau khi xem xét, [tên cơ quan thẩm định] báo cáo kết quả thẩm định quy trình vận hành các công trình thủy lợi thuộc hệ thống công trình thủy lợi…. như sau:*

**1. Nội dung thẩm định**

**2. Kết quả thẩm định**

**3. Kết luận:** *[tên cơ quan thẩm định]* đề nghị *[tên cơ quan phê duyệt và ban hành]* xem xét, phê duyệt và ban hành./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - Tên cơ quan phê duyệt quy trình; - Tên cơ quan trình; - Lưu: VT... | *[Tên đơn vị trình]* **Thủ trưởng** *(Ký tên và đóng dấu)* |

**Mẫu số 06:**

**BÁO CÁO KẾT QUẢ VẬN HÀNH CÔNG TRÌNH THỦY LỢI**

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN CƠ QUAN BÁO CÁO -------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc ---------------** |
| Số: ……. | *…., ngày…tháng…năm 20…..* |

**BÁO CÁO KẾT QUẢ VẬN HÀNH**

**Công trình thủy lợi thuộc hệ thống công trình thủy lợi…..**

**Vụ…/Năm.........**

**1. Tình hình thời tiết, nguồn nước**

**2. Kết quả công tác vận hành công trình**

a) Kết quả công tác vận hành;

b) Những khó khăn, vướng mắc trong quá trình vận hành.

**3. Kế hoạch vận hành**

a) Nhận định về thời tiết, nguồn nước vụ (năm tới);

b) Kế hoạch vận hành;

c) Các giải pháp triển khai thực hiện.

**4. Kết luận và đề xuất, kiến nghị**

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - Tên cơ quan quản lý; - Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; - Lưu: VT... | *[Tên cơ quan báo cáo]* **Thủ trưởng** *(Ký tên và đóng dấu)* |

**Mẫu số 07:**

**BÁO CÁO ĐỊNH KỲ 5 NĂM KẾT QUẢ VẬN HÀNH CÔNG TRÌNH THỦY LỢI**

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN CƠ QUAN BÁO CÁO -------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc ---------------** |
| Số: ….. | *…., ngày…tháng…năm 20…...* |

**BÁO CÁO KẾT QUẢ VẬN HÀNH**

**Công trình thủy lợi thuộc hệ thống công trình thủy lợi…..  
(5 năm…, từ năm….đến năm…)**

**…….**

**1. Tình hình thời tiết, nguồn nước:** (tổng hợp từng năm)

**2. Kết quả công tác vận hành**

a) Kết quả công tác vận hành;

b) Những khó khăn, vướng mắc trong quá trình vận hành.

**3. Kế hoạch vận hành**

a) Nhận định xu thế thời tiết, nguồn nước vụ (năm tới);

b) Kế hoạch vận hành;

c) Các giải pháp triển khai thực hiện.

**4. Kết luận và đề xuất, kiến nghị**

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - Tên cơ quan quản lý; - Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; - Lưu: VT... | *[Tên cơ quan báo cáo]* **Thủ trưởng** *(Ký tên và đóng dấu)* |